

Số: /KH-SYT

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Y tế trong phòng thủ dân sự tỉnh Ninh Bình

Kèm theo Bản đồ tỷ lệ 1/ 50.000 BTM in năm 2026

Bảng chấp

VIỆT TRÌ	HÀ NỘI	BẮC NINH	UÔNG BÍ
HOÀ BÌNH	HÀ ĐÔNG	HẢI DƯƠNG	HẢI PHÒNG
LANG CHÁNH	NINH BÌNH	NAM ĐỊNH	TIỀN HẢI
NAM SƠN	THANH HOÁ	BÌNH MINH	6348

I. KẾT LUẬN TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa hình thời tiết, khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Ninh Bình nằm ở phía Nam đồng bằng sông Hồng, có diện tích tự nhiên là 3.943 km², gồm 129 đơn vị hành chính (32 phường, 97 xã); tổng dân số trên 3,9 triệu người; địa hình đa dạng với 03 vùng sinh thái: Vùng đồng bằng ven biển với chiều dài bờ biển gần 90 km, nền đất rất thấp khi có bão lũ thường bị ngập sâu; vùng đồi núi phía Tây và Tây Bắc; vùng đồng bằng trũng phía Bắc giáp với thành phố Hà Nội, phía Đông Bắc giáp với tỉnh Hưng Yên, phía Tây Bắc giáp với tỉnh Phú Thọ. Phía Đông Nam giáp Biển, phía Tây Nam giáp với tỉnh Thanh Hóa.

Ninh Bình thuộc vùng tiểu khí hậu của đồng bằng Sông Hồng, chịu ảnh hưởng của khí hậu vùng ven biển. Tổng lượng mưa trung bình năm 1750 ÷ 1850 mm, mưa lớn thường tập trung ở vùng núi cao (đầu nguồn sông Hoàng Long, ven dãy Tam Điệp) kết hợp với địa hình có hướng dốc Tây Bắc ÷ Đông Nam và Bắc ÷ Nam nên thường có nước lũ từ tỉnh Phú Thọ đổ về sông Hoàng Long ra Sông Đáy, từ vùng đồi núi Tam Điệp, vùng núi giáp tỉnh Thanh Hoá đổ xuống; nước lũ từ Sông Hồng đổ vào Sông Đáy, Châu Giang, Nhuệ, Sắt, Đào, và Sông Ninh Cơ dẫn đến mực nước ở các triền sông dâng cao nhanh, nếu gặp triều cường khả năng thoát lũ ra biển qua cửa Sông Đáy, Càn, Ba Lạt, Hà Lạn, Ninh Cơ bị hạn chế thường gây ngập úng nặng cho các vùng trũng, thấp của tỉnh.

Về giao thông đường bộ: Có đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Cao Bồ - Mai Sơn; QL1; QL 38B; QL12B; QL45; QL21B; QL12B kéo dài và đường nối QL1 với cảng Ninh Phúc, đường hành lang Đông Tây. Đường tỉnh với hơn 60 tuyến có tổng chiều dài khoảng 567 km và đường sắt Bắc Nam chạy qua địa bàn tỉnh.

Hệ thống sông ngòi: Ninh Bình có hệ thống sông ngòi rất phong phú và đa dạng, được phân bố rộng khắp tỉnh và chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam ra Biển Đông, với các sông lớn như: sông Hồng, Đáy, Ninh Cơ, Đào, Hoàng Long...

Về hồ chứa: Có khoảng 60 hồ chứa nước; trong đó một số hồ lớn dung tích từ 1 đến 5 triệu m³ như: Hồ Thác La xã Gia Lâm; Yên Quang xã Nho Quan; Đồng Chương, Thường Sung, Đá Lải xã Quỳnh Lưu; Đập Trời, Núi Vá xã Phú Long và các Hồ Yên Thắng phường Yên Thắng; Đồng Thái xã Đồng Thái; Tràng Anh xã Trục Ninh; Vị Hoàng phường Nam Định; Tam Chúc xã Kim Bảng ...

Hệ thống đê điều, hồ đập, thủy lợi: Ninh Bình hiện có 1.217,8 km đê các loại (đê cấp I: 47,1km; đê cấp II 183,9; đê cấp III: 321,5km; đê dưới cấp III: 665,3km); 895 cống và 1.621 trạm bơm/2.975 máy bơm.

Do địa hình đa dạng nên thời tiết, khí hậu, thủy văn của tỉnh phức tạp. Khí hậu biến động mạnh theo mùa tạo nên nhiều hình thái thời tiết cực đoan như giông, lốc, lũ lụt, sạt lở đất đá... Trung bình hằng năm có trên dưới 10 cơn bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ vào đất liền nước ta và có khoảng 5 - 6 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh Ninh Bình gây thiệt hại lớn.

2. Tình hình thảm họa

Do tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan; tình hình thiên tai, thảm họa ngày càng diễn biến phức tạp, khó dự báo; loại hình thảm họa đa dạng, phức tạp; mức độ khốc liệt, ngày càng nặng nề. Theo dự báo của cơ quan khí tượng thế giới Việt Nam là một trong những Quốc gia chịu ảnh hưởng trực tiếp, nặng nề của sự biến đổi khí hậu; có thể xuất hiện siêu bão đổ bộ vào địa bàn nước ta; trong đó có địa bàn Quân khu 3, tỉnh Ninh Bình với sức gió có thể lên đến cấp 15-16, giật cấp 17, lượng mưa từ 500mm đến 550mm, nước biển dâng cao (so với mực nước ± 00) khoảng 2,5m đến 3,0m, kết hợp với triều cường có thể lên cao từ 4,4m đến 5m. Bão mạnh, siêu bão, kết hợp triều cường, mưa lớn, lưu lượng nước đổ về các hồ thủy điện (hồ Hòa Bình), gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động kinh tế - xã hội, đời sống, sản xuất, canh tác, nuôi trồng thủy sản của Nhân dân, trong đó trọng điểm là các xã ven biển từ Kim Đông đến Giao Hòa; các xã, phường (Nho Quan, Phú Sơn, Gia Lâm, Gia Phong, Gia Viễn, Hoa Lư, Tây Hoa

Lư, Tam Chúc, Lý Thường Kiệt, Nguyễn Úy, Kim Bảng, Châu Sơn, Liêm Tuyền...)

3. Tình hình cụ thể

Lúc 05 giờ 00 ngày N - 4 xuất hiện bão rất mạnh (siêu bão) có tên Quốc tế là Trami với sức gió cấp 15-16 giật cấp 17, sau khi hình thành, Bão Trami đã đổ bộ vào phía Bắc Philippin, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản đối với Philippin; sau khi vượt qua đảo Luzon/Philippin, Bão Trami đã đi vào Biển Đông và trở thành cơn bão số 3. Lúc 08h00 ngày N - 3 vị trí tâm bão ở vào khoảng 18,7 độ Vĩ Bắc; 117,3 độ Kinh Đông cách Quần đảo Hoàng Sa khoảng 400km về phía Đông có khả năng mạnh thêm. Đây là cơn bão rất mạnh, tốc độ di chuyển nhanh, phạm vi ảnh hưởng rộng, đường đi phức tạp, diễn biến khó lường. Dự báo trong 24 giờ tới bão số 3 di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc mỗi giờ đi được khoảng 15 - 20km; trong 24 đến 48 giờ tiếp theo, bão sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh từ Quảng Ninh đến Nghệ An, vùng tâm bão là khu vực tỉnh Ninh Bình và Hưng Yên.

Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia; Quân khu 3 đã có công điện chỉ đạo các địa phương, lực lượng vũ trang trên địa bàn bị ảnh hưởng do bão số 3 gây ra có biện pháp phòng tránh, ứng phó với bão.

4. Tình hình tổ chức, biên chế, trang bị, phương tiện hiện có và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Sở Y tế; những thuận lợi, khó khăn.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của bão số 3 và ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 2, thời gian qua trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã có mưa to đến rất to, thời gian mưa kéo dài kết hợp với triều cường gây tràn, sạt lở trên nhiều tuyến đê sông, đê biển; sạt lở, lũ ống, lũ quét ở vùng núi, ngập úng ở các vùng thấp trũng gây thiệt hại lớn về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Tư lệnh Quân khu (Trưởng Ban Chỉ huy PTDS Quân khu) đã có công điện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương phối hợp với các đơn vị quân đội của Bộ, Quân khu thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn; cấp ủy, chính quyền địa phương đang tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả mưa lũ, ngập úng ổn định đời sống Nhân dân ở các vùng trũng, thấp, khu vực nguy hiểm... đến nơi an toàn;

Khi bão số 3 đổ bộ vào dự báo sẽ gây hậu quả rất lớn, cụ thể:

- Bão đổ bộ với sức gió lớn, nước biển dâng cao sẽ phá hủy cơ sở hạ tầng, khu dân cư bị ngập úng; sạt lở, sụp đổ nhiều công trình (khu chung cư, nhà máy, xí nghiệp, khu, cụm Công nghiệp, các bãi thải...), ngập lụt tại nhiều khu vực trũng thấp gây thiệt hại lớn về người và tài sản; rò rỉ hóa chất độc, tràn dầu ảnh hưởng về môi trường trước mắt và lâu dài;

- Bão mạnh kèm theo mưa lớn kết hợp với triều cường và xả lũ của các hồ, đập đặc biệt thủy điện Hòa Bình gây chia cắt cô lập ở nhiều nơi, đặc biệt

các xã ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng trũng thấp và trên các tuyến đê, kè, đê bao có nguy cơ bị vỡ nhiều điểm;

- Hệ thống giao thông: Trên các tuyến Quốc lộ, tỉnh lộ thuộc địa bàn tỉnh bị ngập sâu, nhiều đoạn có thể bị sạt lở nghiêm trọng gây ách tắc giao thông, chia cắt xã, phường, thôn, xóm..., thông tin lạc bị gián đoạn không liên lạc được.

a) Tình hình tổ chức, biên chế, phương tiện, trang bị kỹ thuật y tế

* Hệ thống mạng lưới y tế công lập thuộc Sở Y tế

- Sở Y tế có 55 đơn vị trực thuộc. Trong đó:

+ 02 cơ quan quản lý nhà nước gồm: Chi cục Dân số, Chi cục An toàn thực phẩm.

+ 09 đơn vị dự phòng và chuyên ngành tuyến tỉnh gồm: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm; Trung tâm Giám định Y khoa; Trung tâm pháp Y; Trung tâm phục hồi chức năng tâm thần; 03 Trung tâm Bảo trợ xã hội (Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình); Trung tâm cấp cứu 115.

+ 44 bệnh viện công lập gồm: 24 bệnh viện đa khoa (trong đó có 03 bệnh viện hạng I), 20 bệnh viện chuyên khoa; 06 bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tư nhân. Các bệnh viện đều xếp cấp cơ bản.

+ 129 Trạm Y tế tuyến xã

* Doanh nghiệp kinh doanh và sản xuất dược

- Hệ thống các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh bao gồm:

+ Tổng số cơ sở sản xuất: 16 công ty.

+ Tổng số cơ sở bán buôn thuốc: 88 công ty.

+ Tổng số cơ sở bán lẻ thuốc: 2447 cơ sở, bao gồm 685 nhà thuốc, 1762 quầy thuốc.

- Doanh số sản xuất của một số doanh nghiệp dược chủ lực trên địa bàn tỉnh Ninh Bình:

+ Công ty CP dược Nam Hà, doanh số sản xuất: 688 tỷ/năm (gồm các sản phẩm thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe)

+ Chi nhánh Công ty CP dược phẩm Trường Thọ, doanh số sản xuất 158,5 tỷ/ năm (gồm thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe)

+ Công ty CP dược phẩm Nam Dược, doanh số sản xuất: 230 tỷ/ năm (gồm thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe)

+ Công ty CP dược phẩm Minh Dân, doanh số sản xuất: 468 tỷ/ năm

+ Ngoài ra còn có các Công ty kinh doanh thuốc, thiết bị vật tư y tế; hệ thống các cơ sở kinh doanh dược (nhà thuốc, quầy thuốc) được bố trí trải đều trên địa bàn các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh.

* Hệ thống y tế tư nhân

- Bệnh viện tư nhân: 6 Bệnh viện; 510 giường bệnh

+ Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Nam Định: 180 giường bệnh

+ Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích: 74 giường bệnh

+ Bệnh viện Mắt Hà Nội-Nam Định: 10 giường bệnh

+ Bệnh viện Mắt Hoa Lư: 25 giường bệnh

+ Bệnh viện đa khoa Hà Nội - Đồng Văn: 200 giường bệnh

+ Bệnh viện Mắt Hà Nội - Hà Nam: 21 giường bệnh

- Phòng khám đa khoa: 76 phòng khám tham gia khám Bảo hiểm y tế; 1351 Phòng khám không có tham gia khám bảo hiểm y tế.

- Vận chuyển cấp cứu:

+ Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115: 6 xe

+ Công ty vận chuyển cấp cứu An Lạc: 6 xe

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn 115: 8 xe

+ Công ty Cổ phần dịch vụ Y tế ECC: 4 xe

b) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị tư tưởng, tổ chức chỉ huy lãnh đạo ngành y tế.

* Chuyên môn: Tổng số CBCNV cả 3 tuyến là **11.283 cán bộ CNV** (tính đến tháng 5/2025 không tính khối y tế tư nhân, doanh nghiệp dược)

- Tại các cơ sở công lập: 11.283 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đó:

+ 2.545 bác sĩ: Tiến sĩ/CK II: 122 người(4,8%); CK I/Thạc sỹ: 947 người (37,2%); Đại học: 1476 người (58%).

+ 928 Dược sỹ, trong đó Dược sỹ đại học trở lên là 271 người tương đương 29,2%.

- Ngoài công lập: 12.366 người, trong đó có 1799 bác sỹ và 1319 dược sỹ đại học trở lên.

- Bình quân bác sỹ/1 vạn dân: 11,5 bác sỹ.

* Chính trị, tư tưởng

- Cán bộ ngành Y tế tuyệt đối tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo điều hành: Nắm chắc đường lối, chế độ chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Nghị quyết, chỉ thị, thông tư, quyết định của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh, kịp thời triển khai, lãnh đạo tổ chức thực hiện.

- Ban giám đốc Sở Y tế với năng lực quản lý, điều hành hệ thống y tế và các đơn vị thuộc ngành hiệu quả, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn các địa phương.

c) Khả năng bảo đảm của ngành y tế tỉnh

- Hệ thống bệnh viện tuyến tỉnh: Tổng số 7.159 giường bệnh

Đảm bảo cấp cứu, khám chữa bệnh cho tất cả bệnh nhân tuyến cơ sở chuyển lên và trên địa bàn thành phố.

+ Huy động nguồn lực đáp ứng hoạt động của bệnh viện dã chiến 150 giường bệnh.

+ Thực hiện được một số phẫu thuật đại phẫu ổ bụng, vùng ngực, xương khớp, sọ não và các loại phẫu thuật trung phẫu khác (CCCB và một phần CCK).

+ Hỗ trợ tăng cường cho bệnh viện đa khoa khu vực về nhân lực, kỹ thuật chuyên môn (hội chẩn, phẫu thuật cấp cứu, đào tạo, huấn luyện)

+ Tham gia cùng y tế dự phòng tổ chức phòng, chống dịch, dập dịch, điều trị cách ly người bệnh trong vùng dịch, xử lý ổ dịch, thanh khiết môi trường.

- Hệ thống bệnh viện khu vực: Tổng số 4.297 giường bệnh.

+ Đảm bảo cấp cứu, khám chữa bệnh cho tất cả người bệnh trên địa bàn khu vực và một số xã lân cận xa trung tâm.

+ Thực hiện được các loại trung phẫu vùng bụng, ngực, xương, khớp, sọ não...(CCCB).

+ Hỗ trợ tuyến xã cấp cứu và điều trị các bệnh nhân nặng, phẫu thuật cấp cứu ngoại, sản khoa và phòng chống dịch, xử lý môi trường.

+ Huy động 50% giường bệnh phục vụ quân đội khi có chiến tranh xảy ra và đảm bảo nguồn lực tham gia vận hành bệnh viện dã chiến 150 giường bệnh.

- Tuyến khu vực : Tổng số 4.452 giường lưu

+ 129 trạm y tế xã, phường, thị trấn đảm nhiệm tốt chức năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu điều trị các bệnh thông thường theo phân tuyến (có thể triển khai CCBD đối với các trạm y tế có bác sỹ).

+ Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, phát hiện báo dịch và tham gia dập dịch, xử lý môi trường.

+ Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện vệ sinh, bảo vệ sức khỏe, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP và dân số KHHGĐ.

- Hệ YTDP tuyến tỉnh: Có khả năng, năng lực thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, chủ động giám sát, phát hiện, khống chế dịch bệnh khi có dịch, tổ chức dập dịch và thanh khiết môi trường nhanh, hiệu quả. Tổ chức phòng, chống và xử lý môi trường. Chỉ đạo cho y tế cơ sở (trạm y tế xã) làm tốt công tác phòng, chống dịch, giám sát phát hiện, dập dịch và xử lý ổ dịch.

- Các nhà máy sản xuất thuốc và cung ứng thuốc:

+ Lĩnh vực sản xuất thuốc: Trên địa bàn tỉnh có 16 nhà máy sản xuất thuốc thành phẩm đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt sản xuất thuốc theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO)”, bao gồm nhà máy sản xuất thuốc tân dược và nhà máy sản xuất thuốc dược liệu. Các nhà máy sản xuất thuốc đạt GMP-WHO tại Ninh Bình có tương đối đủ các dây chuyền hiện đại.

+ Mạng lưới bán buôn, bán lẻ thuốc được phát triển và củng cố theo quy định của Luật Dược. Tổng số cơ sở bán buôn, bán lẻ toàn tỉnh: 2535 cơ sở. Trong đó có 88 cơ sở bán buôn thuốc đều đạt “Thực hành tốt phân phối thuốc GDP”, 685 nhà thuốc và 1762 quầy thuốc đều đạt “Thực hành tốt nhà thuốc-GPP”.

Mạng lưới cung ứng thuốc từ tỉnh đến xã đảm bảo cung ứng thuốc chuyên khoa, thiết yếu, chất lượng, an toàn cho phòng, chống dịch, khám chữa bệnh, bảo lụt, thảm họa.

d) Thuận lợi, khó khăn

* Thuận lợi:

- Ngành y tế được sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, của Bộ Y tế và sự giúp đỡ, hợp tác hiệu quả của các Sở, ban ngành, đoàn thể CT-XH trong tỉnh.

- Đã dự báo được tình hình thiên tai, dịch bệnh, nhu cầu về chăm sóc sức khỏe của nhân dân làm căn cứ để xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế một cách cụ thể, khả thi; đề ra những giải pháp cho từng nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và chương trình mục tiêu y tế-dân số.

- Các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện khu vực đang được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mua sắm trang thiết bị y tế đảm bảo cho nhu cầu khám bệnh, điều trị.

- Đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo chính quy, chuẩn mực, có ý thức, yêu nghề, tận tâm tận lực phục vụ người bệnh.

*** Khó khăn**

- Nhận thức về chăm sóc sức khỏe của người dân vẫn còn những hành vi, phong tục, tập quán có hại cho sức khỏe, chủ quan trong phòng chống thiên tai hỏa hoạn.

- Nhân lực cán bộ ngành Y tế thiếu về số lượng, cán bộ chuyên ngành, đặc biệt là bác sĩ chuyên khoa, dược sĩ sau đại học, trình độ chuyên môn các tuyến không đồng đều.

II. NHIỆM VỤ CỦA SỞ Y TẾ BẢO ĐẢM CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ

1. Phát triển mở rộng cơ sở, lực lượng, phương tiện, phạm vi. Quy mô hoạt động của ngành đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng thủ dân sự và phục vụ đời sống nhân dân địa phương.

2. Tổ chức cứu thương, chuyên thương, cứu sập và điều trị cho những người bị thương, bị nạn.

3. Động viên, huy động một bộ phận nhân lực, vật lực của ngành Y tế bổ sung cho quân đội theo chỉ tiêu, kế hoạch đã giao.

4. Tổ chức phòng tránh, sơ tán bảo toàn lực lượng, cơ sở vật chất, trang bị của ngành; tổ chức lực lượng bảo vệ các cơ sở sản xuất, bệnh viện.

III. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Đảm bảo cho phòng thủ dân sự

a) Động viên nhân lực, vật lực cho phòng thủ ở địa phương

Để bảo đảm phát triển các đơn vị y tế phục vụ phòng thủ dân sự, ngành y tế tỉnh Ninh Bình phải động viên 2.215 nhân viên y tế (BS: 345; ĐD: 1.375; CNV: 480; 5 đội PCD cơ động, 5 tổ chuyên khoa, 5 xe cứu thương cùng 5 tổ cứu thương và 1.975 giường bệnh cùng các trang bị, dụng cụ y tế.

- Số giường bệnh đảm bảo

STT	Cơ sở y tế	Số GB thời bình	Số GB tăng cường trong PTDS	Ghi chú
1	Đơn vị tuyển tỉnh			Các bệnh viện tuyển tỉnh và Bệnh viện khu vực sẵn sàng nâng tỷ lệ sử dụng giường lên 100%.
	Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình	1.450	100	
	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	1.000	100	
	Bệnh viện Đa khoa Hà Nam	1.039	100	
	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Ninh Bình	160	10	
	Bệnh viện Phục hồi chức năng Nam Định	90	10	
	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Tam Điệp	50	20	
	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình	150	20	
	Bệnh viện Tâm thần Nam Định	200	20	
	Bệnh viện Tâm thần Hà Nam	100	20	
	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình	130	20	
	Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định	310	20	
	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Nam	150	20	
	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình	690	100	
	Bệnh viện Phụ sản Nam Định	350	100	
	Bệnh viện Nhi Nam Định	270	100	
	Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình	80	10	

STT	Cơ sở y tế	Số GB thời bình	Số GB tăng cường trong PTDS	Ghi chú
	Bệnh viện Mắt Hà Nam	90	10	
	Bệnh viện Mắt Nam Định	130	10	
	Bệnh viện Nội tiết Nam Định	70	10	
	Bệnh viện Da Liễu Nam Định	50	10	
	Bệnh viện Phổi tỉnh Ninh Bình	120	20	
	Bệnh viện Phổi Nam Định	280	20	
	Bệnh viện Phổi Hà Nam	100	20	
2	Đơn vị tuyển khu vực			
	Bệnh viện đa khoa Kim Sơn	232	50	
	Bệnh viện đa khoa Nho Quan	240	50	
	Bệnh viện đa khoa Hải Hậu	550	50	
	Bệnh viện đa khoa Gia Viễn	140	50	
	Bệnh viện đa khoa Hoa Lư (Cơ sở 1: 80 giường bệnh; cơ sở 2: 30 giường bệnh)	110	50	
	Bệnh viện đa khoa Tam Điệp	150	50	
	Bệnh viện đa khoa Yên Mô	155	50	
	Bệnh viện đa khoa Yên Khánh	140	50	
	Bệnh viện đa khoa Vụ Bản	200	50	
	Bệnh viện đa khoa Ý Yên	300	50	
	Bệnh viện đa khoa Thành Nam (Cơ sở tại phường Nam Định: 130 giường bệnh; Cơ sở tại phường Mỹ Lộc: 160 giường)	290	50	

STT	Cơ sở y tế	Số GB thời bình	Số GB tăng cường trong PTDS	Ghi chú
	bệnh)			
	Bệnh viện đa khoa Nam Trực	200	50	
	Bệnh viện đa khoa Trực Ninh	195	50	
	Bệnh viện đa khoa Xuân Trường	240	50	
	Bệnh viện đa khoa Giao Thủy	300	50	
	Bệnh viện đa khoa Nghĩa Hưng (Cơ sở tại xã Nghĩa Hưng: 220 giường bệnh; Cơ sở tại xã Quỹ Nhất: 150 giường bệnh)	370	50	
	Bệnh viện đa khoa Thanh Liêm	100	50	
	Bệnh viện đa khoa Bình Lục	100	50	
	Bệnh viện đa khoa Kim Bảng	100	50	
	Bệnh viện đa khoa Duy Tiên	100	50	
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (giường lưu)	15	5	
	Cộng	11.456	1.975	

b) Nhân lực ngành y tế

* Dân y: Tổng số CBCNV **cả 3 tuyến là 11.283 cán bộ CNV** (tính đến tháng 5/2026, không tính khối y tế tư nhân, doanh nghiệp được)

Trong đó:

+ Bác sỹ	3895
+ Điều dưỡng (ĐH, CD, TC)	6413
+ KTV Y	634

+ Dược sỹ đại học	964
+ Cán bộ khác	3879

- Bình quân bác sỹ /10.000 dân: 11,5 bác sỹ

* Quân y:

- Ban Quân y: 6 người

- Bệnh xá: 25 người

* Huy động thêm nhân lực y tế trong phòng thủ dân sự: 2.200 người, trong đó: bác sỹ 345, điều dưỡng 1.375, nhân viên khác : 480.

a) Trang thiết bị y tế

- Cơ sở bệnh viện: 44 cơ sở (BVDC: 23 BV tuyến tỉnh, BV khu vực: 21)

2. Bảo đảm cho nhân dân và lực lượng khắc phục trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức các tuyến cứu chữa

- Tổ chức cứu chữa theo tuyến trên từng hướng và từng khu vực.

- Nhiệm vụ và phạm vi cứu chữa các tuyến: Kết hợp Quân dân y trên các hướng.

Tuyến Dân y	Tuyến Quân y	Phạm vi cứu chữa
Tuyến 1: Nơi có thương vong	Quân y đại đội	Cấp cứu đầu tiên
Tuyến 2: Trạm y tế xã và tương đương	Quân y tiểu đoàn	Bổ sung cấp cứu
Tuyến 3: Bệnh viện khu vực	Quân y tỉnh	Cứu chữa cơ bản
Tuyến 4: Bệnh viện tỉnh	BV dã chiến	Cứu chữa cơ bản, Cứu chữa chuyên khoa

- Trạm y tế xã điều trị 10% BT, 30% BB

- Bệnh viện khu vực điều trị 40% BT; 40% BB

- Bệnh viện tuyến tỉnh điều trị 50% BT; 30% BB

- Kết hợp Quân dân y trong cứu chữa NBT- BB. Khi tình huống NBT- BB đông, đội hình chia cắt, có sự chi viện của tuyến trên, các tuyến có thể mở rộng phạm vi cứu chữa.

* Tại vị trí Xã Hải Thịnh thiết lập Bệnh viện dã chiến kịp thời tiếp nhận cấp cứu người bị nạn do siêu bão gây ra

* Khu vực ngập lụt: Các xã Gia Phong, Thanh Sơn, Đại Hoàng, Gia Hưng, Gia Lâm, Gia Tường, Thanh Liêm, Thanh Lâm, Tân Thanh, Yên Cường, Ninh Giang, Đồng Thịnh; phường: Hoa Lư, Tây Hoa Lư; Tam Chúc, Lý Thường Kiệt, Nguyên Uy, Kim Bảng, Châu Sơn, Liêm Tuyền, Phù Vân, Phủ Lý, Thụy Khê; sử dụng trạm y tế xã là đơn vị cấp cứu bước đầu, các bệnh viện đa khoa Thanh Liêm, Bình Lục, Kim Bảng, Duy Tiên, Hà Nam sẵn sàng cử lực lượng chi viện xuống ứng cứu

* Khu vực có thể sạt lở đất đá: Khu vực khai thác nhiên liệu của Nhà máy Xi măng Thevissai tại xã Gia Trấn; khu vực thôn Kênh Gà xã Gia Viên; khu vực núi Quèn Thạch thuộc xã Cúc Phương; khu vực núi Vườn Già, thôn Đông, phường Tây Hoa Lư; khu vực Ninh Vân, phường Nam Hoa Lư; Núi Đọi thuộc địa bàn phường Tiên Sơn (các thôn: Đội Nhất, Đội Nhì, Đội Tam, Đội Trung); thôn Trung Hiếu Hạ, xã Thanh Lâm; khu vực Mỏ khai thác đất, đá, xét thôn Khả Phong, phường Tam Chúc; Sử dụng trạm y tế xã, phường là đơn vị cấp cứu ban đầu, các bệnh viện đa khoa Nho Quan, Yên Mô, Hoa Lư, Yên Khánh... sẵn sàng chi viện lực lượng xuống hỗ trợ cấp cứu và chuyển nạn nhân về tuyến trên

* Khu vực nguy cơ sập đổ công trình: Các khu vực khai thác tài nguyên khoáng sản; khu công nghiệp; đặc biệt là các mỏ khai thác đá làm vật liệu xây dựng, ký túc xá sinh viên thuộc các phường Hoa Lư, Nam Hoa Lư, Tây Hoa Lư, Đông Hoa Lư, Tam Điệp, Phủ Lý, Phù Vân, Nam Định; các khu, cụm công nghiệp, nhà cao tầng thuộc các xã, phường; sử dụng trạm y tế xã, phường là đơn vị cấp cứu đầu tiên, các bệnh viện đa khoa Tam Điệp, Nam Hoa Lư, Tây Hoa Lư sẵn sàng cử lực lượng xuống ứng cứu và vận chuyển nạn nhân.

* Khu vực có thể phát tán hóa chất độc: Công ty CP Nhiệt điện Ninh Bình; Công ty CP Phân Lân Ninh Bình,; Công ty Hóa chất mỏ; Công ty Cổ phần Nhôm Việt Pháp, KCN Phúc Sơn; Nhà máy Nanpao Materials Việt Nam; Công ty cổ phần Sinh hoá Nam Định, phường Nam Định; Công ty TNHH Vina Denim KCN Hòa Xá, Công ty TNHH KHCN Rongchang Việt Nam Cụm CN An Xá, phường Mỹ Xá; Công ty TNHH quốc tế Huy Hoàng Phương Đông, Công ty TNHH Dayeon Bijou Việt Nam, Công ty TNHH Mỹ nghệ Shine/Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn; Công ty Đất hiếm Việt Nam, phường Phủ Lý; Công ty nước sạch Hà Nam, phường Lý Thường Kiệt; sử dụng trạm y tế xã, phường là đơn vị cấp cứu đầu tiên, các bệnh viện đa khoa Tam Điệp, Nam Hoa Lư, Tây Hoa Lư, Vụ Bản, Nam Định..... sẵn sàng cử lực lượng xuống ứng cứu và vận chuyển nạn nhân

* Khu vực có thể xảy ra sự cố tràn dầu: Các đơn vị quân đội trên địa bàn: Trạm xăng dầu 181 của Tổng công ty xăng dầu Quân đội, đường 21A, xã Hiền Khánh; Trạm xăng dầu 183 của Tổng công ty xăng dầu Quân đội, xã Cát

Thành; Trạm xăng dầu 184 của Tổng công ty xăng dầu Quân đội, xã Nghĩa Sơn; Kho xăng K54/CHC-KT/qđ12, phường Trung Sơn; Kho K3, Cục HC-KT/qk3, phường Nguyên Uy. Các trọng điểm dân sự trên địa bàn: Kho xăng dầu của Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh, phường Nam Định; Kho trung chuyển sản phẩm dầu khí Nam Định của Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Nam Định, phường Trường Thi; Kho xăng dầu của Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư phát triển Trường An, xã Cát Thành; Khu neo đậu tránh trú bão Ninh Cơ, xã Hải Thịnh; Khu neo đậu tàu thuyền kết hợp với bến cá cửa Hà Lạn, xã Giao Ninh; Kho trung chuyển xăng dầu Công ty TNHH Hải Linh, Kho xăng dầu Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh, phường Lý Thường Kiệt; Kho xăng dầu Phương Nam của Công ty TNHH Xăng dầu Phương Nam, phường Nam Hoa Lư; Kho xăng dầu Dương Đông thuộc tập đoàn Dương Đông tại tỉnh Ninh Bình, xã Nho Quan. sử dụng trạm y tế xã, phường là đơn vị cấp cứu đầu tiên, các bệnh viện đa khoa Tam Điệp, Nam Hoa Lư, Tây Hoa Lư, Vụ Bản, Nam Định..... sẵn sàng cử lực lượng xuống ứng cứu và vận chuyển nạn nhân

b) Cân đối nhu cầu giường (BV khu vực, tỉnh và Quân y)

- Về nhu cầu giường bệnh tuyến tỉnh và bệnh viện khu vực toàn tỉnh cần 6000 giường bệnh (40% tuyến tỉnh, 50% tuyến khu vực), khi có tình huống khẩn cấp địa phương đã huy động mọi nguồn lực để triển khai thêm giường bệnh. Nâng hệ số sử dụng giường của các cơ sở điều trị lên 100%.

c) Tổ chức vận chuyển NBT- BB

- Tại nơi bị thương: Lực lượng tại chỗ sử dụng cáng thương mỗi cáng 3 tải thương vận chuyển người bị thương, bị bệnh vào nơi an toàn để cấp cứu, bổ sung cấp cứu và vận chuyển về tuyến sau.

- Chuyển thương tuyến sau: Sử dụng xe cứu thương, xe tải. Ngành Y tế sẽ huy động tất cả xe của đơn vị tư nhân là An Lạc và Trung tâm cấp cứu 115 phối hợp với Bộ CHQS tỉnh để chuyển thương.

- Phương thức chuyển thương

+ Địa phương, đơn vị có người bị thương, cấp cứu đầu tiên và chuyển về tuyến sau kế tiếp, có thể chuyển vượt tuyến nếu gần.

+ Địa phương, đơn vị có người bị thương cấp cứu và chuyển về cơ sở quân, dân y nơi gần nhất hoặc thành lập các trạm trung chuyển. Xe cứu thương, vận tải tuyến sau lên nhận và vận chuyển về tuyến điều trị.

d) Lực lượng khắc phục hậu quả

- Tuyến xã: Tham gia các tổ chống sập, chống cháy và các tổ cứu thương: 1-2 tổ/thôn, đội, mỗi tổ 3-5 người.

- Tuyển bệnh viện khu vực: Mỗi bệnh viện 2-3 tổ, nhiệm vụ cứu hộ, xử lý môi trường, sẵn sàng tăng cường cho vùng trọng điểm.

- Tuyển tỉnh: 2-3 đội, mỗi đội từ 8-10 người, nhiệm vụ cứu hộ, xử lý môi trường sẵn sàng tăng cường cho vùng trọng điểm.

3. Đảm bảo phục vụ đời sống nhân dân

Phát huy tiềm năng, lợi thế của ngành về công nghiệp Dược, tổ chức huy động, trung mua thuốc men, trang thiết bị đối với các doanh nghiệp kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế.

Các doanh nghiệp sản xuất dược chuyển đổi hoạt động từ cơ chế hạch toán sản xuất kinh doanh sang sản xuất theo kế hoạch các mặt hàng phục vụ trong tình huống phòng thủ dân sự như: thuốc kháng sinh, dịch truyền, bông băng...

4. Bảo đảm cho sơ tán

- Trạm y tế xã: Mỗi trạm y tế 1-2 vị trí đảm bảo an toàn, thuận tiện cho việc cấp cứu ban đầu người bị thương, bị bệnh, chọn vị trí phù hợp như trường học, đình chùa...

- Bệnh viện khu vực: Mỗi bệnh viện 1-2 vị trí đảm bảo an toàn, thuận tiện cho việc tiếp nhận cứu chữa cơ bản người bị thương, bị bệnh, chọn vị trí phù hợp như trường học, đình chùa...

- Bệnh viện tuyển tỉnh: Mỗi bệnh viện có 1-2 vị trí đảm bảo an toàn, thuận tiện cho việc tiếp nhận cứu chữa cơ bản và cứu chữa chuyên khoa cho người bị thương, bị bệnh.

IV. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các hoạt động của ngành, của Đảng ủy, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng.

2. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, y đức cho đội ngũ thầy thuốc, nhân viên y tế.

3. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn chủ động tổ chức thực hiện và ban hành những quy định, hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách cho phù hợp với nhiệm vụ. Tăng cường Kết hợp Quân dân y và sự chỉ đạo điều hành của Ban Quân dân y tỉnh.

4. Phát huy tiềm năng, lợi thế của ngành, địa phương và sức mạnh tổng hợp của toàn dân, tổ chức trung mua, trung dụng một số cơ sở y tế của tư nhân tham gia bảo đảm y tế cho phòng thủ dân sự.

V. CÁC MỐC THỜI GIAN CHÍNH

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện cấp cứu người bị thương, bị bệnh:
Xong trước 06.00 ngày N-4

- Tổ chức đảm bảo y tế cấp cứu người bị thương, bị bệnh và sơ tán nhân dân vùng trọng yếu: 08.00 ngày N-3

- Tổ chức lực lượng đảm bảo khắc phục hậu quả, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh: Ngày N+1.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Bộ CHQS tỉnh;
- Ban Tổ chức và các tiểu ban PTDS SYT;
- Lưu VT, TC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Phương Hạnh